

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 06-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Trường và ông Hạng A Sáng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự tH lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 25/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 24/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hờ A H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984 tại huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản O, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: Xóa mù chữ; dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hờ Bua C, tên gọi khác Hờ A Chư (đã chết) và bà Trang Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Thị A, sinh năm 1990 và có 05 con; Tiền sự: Không, Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2019 bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đình Minh - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 13/3/2019, tại bản O, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an huyện NP phối hợp với Đoàn biên phòng S phát hiện bắt quả tang tại nhà Hờ A H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghỉ là Heroine) trong đồng tro bếp nhà H và 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02

viên nén màu hồng, trên mặt ghi WY (nghỉ là Methamphetamine) trong túi quần bên trái H đang mặc, đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Hồ A H khai nhận: Số vật chứng bị thu giữ quả tang trên là Heroine và Methamphetamine, H mua của 01 người đàn ông, không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu, với số tiền là 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/3/2019 tại khu vực cách đầu bản O, xã S khoảng 01 km. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà, đến khoảng 21 giờ 10 phút thì có 02 người đàn ông lạ mặt đến nhà H hỏi mua Heroine nhưng H nói là không có Heroine bán. Sau đó, 02 người đàn ông lạ mặt ngồi hút thuốc lào tại nhà H, khi thấy tổ công tác Công an huyện và cán bộ Đoàn biên phòng S đến thì 02 người đàn ông lạ mặt đó bỏ đi đâu H không biết. Mục đích mua ma túy của Hồ A H là để bản thân sử dụng vì H là người nghiện ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 16/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng nghi là Heroine thu giữ của Hồ A H có khối lượng là 3,84 (ba phẩy tám mươi tư) gam, lấy mẫu gửi giám định là 0,15 (không phẩy mười lăm) gam, còn lại 3,69 (ba phẩy sáu mươi chín) gam; vật chứng nghi là Methamphetamine thu giữ của Hồ A H có khối lượng là 0,2 (không phẩy hai) gam, đã lấy mẫu giám định hết .

Tại Bản kết luận giám định số: 354/GĐ-PC09, ngày 26/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng và viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A H gửi giám định là ma túy: Loại Heroine và Methamphetamine (Không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSNP ngày 25/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hồ A H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hồ A H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ A H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ A H từ 36 tháng đến 42 tháng tù; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Luật sư bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Luật sư nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử ngoài xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội tự thú với lý do khi bị Cơ quan điều tra vào nhà bị cáo kiểm tra thì bị cáo đã tự giao nộp gói ma túy cho Cơ quan điều tra. Luật sư bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo tù 36 tháng tù là mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hờ A H nhất trí với lời bào chữa của luật sư và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hờ A H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 13/3/2019 bị cáo Hờ A H đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,84 gam Heroine và 0,2 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy mà Hờ A H tàng trữ là 4,04 (bốn phẩy không bốn) gam. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là người nghiện ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hờ A H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước. Mặt khác, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã S, huyện NP. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng dần, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý không bị ai xúi giục. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh, để giữ vững kỷ cương của pháp luật, góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy trong xã hội và làm gương răn đe giáo dục các đối tượng khác đang và đã có hành vi như bị cáo nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo xuất thân trong gia đình lao động nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi cố ý.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xong cần xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật, bằng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành người có ích cho chính bị cáo và gia đình bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về lời bào chữa của Luật sư: Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo, ngoài ra còn đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội tự thú, với lý do khi bị Cơ quan điều tra phát hiện thì bị cáo tự giao nộp gói ma túy cho Cơ quan điều tra, HĐXX không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo được hưởng tình tiết này vì theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 của BLTTHS thì "Tự thú" là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với Cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tài sản gia đình bị cáo không có giá trị (có biên bản xác minh của Cơ quan điều tra về tình trạng tài sản thực tế, nên bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ vật chứng là Heroine.

[11] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã S, huyện N là xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong hồ sơ vụ án, Hồ A H khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu vào ngày 13/3/2019 và 2 người đàn ông lạ mặt đến hỏi mua ma túy của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ A H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ A H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/3/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 3,69 (ba phẩy sáu mươi chín) gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định cùng toàn bộ phần giấy nilon và phong bì niêm phong cũ (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ A H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Hồ A H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 06/8/2019./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện NP;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Đội ma túy Công an huyện NP;
- Cơ quan THAHS CA huyện NP;
- Nhà tạm giữ CA huyện NP
- Chi cục THA dân sự huyện NP;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thành